

HƯỚNG DẪN**Một số nội dung công tác quy hoạch cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/2/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng); Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ, để đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ công tác quy hoạch cán bộ trong tổ chức Đoàn, Ban Bí thư Trung ương Đoàn hướng dẫn một số nội dung công tác quy hoạch cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp, như sau:

I. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN CHUNG**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Nội dung hướng dẫn về nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực, phương pháp, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quy trình trong công tác quy hoạch cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Đối tượng áp dụng đối với cán bộ, cơ quan, tổ chức của Tỉnh, Thành đoàn, Đoàn trực thuộc.

2. Nguyên tắc

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng trong công tác quy hoạch cán bộ Đoàn; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ Đoàn các cấp.

- Công tác quy hoạch cán bộ Đoàn các cấp thực hiện thống nhất theo quy định phân cấp quản lý của các cấp ủy.

- Quy hoạch cán bộ Đoàn sát với thực tiễn yêu cầu công tác và có tính khả thi. Lấy quy hoạch Đoàn cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch Đoàn cấp trên trực tiếp.

- Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn. Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; để phân đầu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ và cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình địa phương.

- Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực

hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng.

- Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung để điều chỉnh quy hoạch theo tình hình công tác, phát triển của cán bộ. Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức Đoàn mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ ngoài tổ chức Đoàn, từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Mục đích, yêu cầu

- Quy hoạch cán bộ Đoàn là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là việc phát hiện, chuẩn bị cán bộ từ sớm. Phát huy trách nhiệm của tổ chức Đoàn Thanh niên trong phát hiện nguồn cán bộ Đoàn có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển cho chính tổ chức Đoàn Thanh niên và theo yêu cầu của hệ thống chính trị.

- Hướng dẫn là việc cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 – 2027, trong đó, các cấp bộ đoàn triển khai thực hiện nhiệm vụ đột phá về “tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn có bản lĩnh chính trị, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực, uy tín, tiên phong, gương mẫu; chú trọng rèn luyện, tu dưỡng, thực hành đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ đoàn; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ”.

- Quy hoạch cán bộ là cơ sở để tổ chức Đoàn đề xuất với cấp có thẩm quyền có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo nguồn cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chức danh, vị trí việc làm.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thời điểm tính tuổi quy hoạch

Nhân sự được giới thiệu bổ sung quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư, Bí thư Đoàn các cấp không quá tuổi giữ chức vụ lần đầu được quy định tại điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 theo quy chế cán bộ Đoàn; nhân sự được tiếp tục giới thiệu quy hoạch không quá 2 tuổi so với tuổi giữ chức vụ lần đầu tính đến thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch.

Thời điểm tính tuổi quy hoạch cán bộ đoàn các cấp của nhiệm kỳ tiếp theo được xác định theo thời điểm tổ chức đại hội của mỗi cấp, cụ thể: cấp cơ sở tháng 5 năm diễn ra đại hội, cấp huyện tháng 8 năm diễn ra đại hội, cấp tỉnh là tháng 10 năm diễn ra đại hội. Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch thời điểm tính tuổi quy hoạch là thời điểm cơ quan tham mưu về công tác cán bộ, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

Lưu ý: Trong trường hợp công tác cán bộ cụ thể, độ tuổi quy hoạch lần đầu có thể hơn từ 01 – 02 tuổi nếu được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chức danh, độ tuổi, đối tượng quy hoạch cán bộ Đoàn các cấp

2.1. Cán bộ đoàn cấp tỉnh

a) Đối với chức danh Bí thư: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 35 tuổi; tiếp tục quy hoạch không quá 37 tuổi.

- Tuổi quy hoạch lần đầu đối với chức danh Bí thư nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 10/1987 trở lại đây, nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 10/1992 trở lại đây.

- *Đối tượng 1:* Phó Bí thư các tỉnh thành đoàn, đoàn trực thuộc; cấp phó các ban, sở, ngành, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức - chính trị; lãnh đạo chủ chốt các huyện, thị, thành ủy trực thuộc tỉnh.

- *Đối tượng 2:* Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng các ban phong trào, văn phòng, các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Trưởng phòng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Bí thư các huyện thị, thành đoàn, đoàn trực thuộc. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1.

b) Đối với chức danh Phó Bí thư: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 33 tuổi; tiếp tục quy hoạch không quá 35 tuổi.

- Tuổi quy hoạch lần đầu đối với chức danh Phó Bí thư nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 10/1989 trở lại đây, nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 10/1994 trở lại đây.

- *Đối tượng 1:* Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Trưởng các ban phong trào, văn phòng, các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Trưởng phòng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Bí thư các huyện thị, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- *Đối tượng 2:* Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, Phó các ban phong trào, văn phòng, các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Phó Trưởng phòng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Phó Bí thư các huyện, thị, thành đoàn, đoàn trực thuộc. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1.

c) Đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 32 tuổi; tiếp tục quy hoạch không quá 34 tuổi.

- Tuổi quy hoạch lần đầu đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2022 -2027 là sinh từ tháng 10/1990 trở lại đây, nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 10/1995 trở lại đây.

- *Đối tượng 1:* Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, Phó các ban phong trào, văn phòng, các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Phó Trưởng phòng các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Phó Bí thư các huyện, thị, thành đoàn, đoàn trực thuộc.

- *Đối tượng 2:* Ủy viên Ban Thường vụ các huyện, thị, thành đoàn, đoàn trực thuộc; Chuyên viên các ban phong trào, văn phòng, đơn vị trực thuộc Tỉnh

đoàn, chuyên viên các ban, sở, ngành cấp tỉnh. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1.

2.2. Cán bộ đoàn cấp huyện

a) Đối với Ủy viên Ban Chấp hành: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 30 tuổi; tiếp tục quy hoạch không quá 32 tuổi.

Tuổi quy hoạch lần đầu đối với chức danh Ủy viên Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 8/1992 trở lại đây, nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 8/1997 trở lại đây.

b) Đối với chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ: độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 35 tuổi, tiếp tục quy hoạch không quá 37 tuổi; đối với nhân sự chưa tham gia Ban Chấp hành thì độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 30 tuổi.

- Tuổi quy hoạch lần đầu đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư, Bí thư nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 8/1987 trở lại đây, đối với nhân sự chưa tham gia Ban Chấp hành là sinh từ tháng 8/1992 trở lại đây; nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 8/1992 trở lại đây, đối với nhân sự chưa tham gia Ban Chấp hành là sinh từ tháng 8/1997 trở lại đây.

c) Đối tượng quy hoạch chức danh Bí thư

- *Đối tượng 1:* Phó trưởng ban Đảng, Phó trưởng phòng cơ quan chuyên môn thuộc UBND, HĐND cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch UBND cấp xã; Phó Bí thư đoàn cấp huyện.

- *Đối tượng 2:* Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện, Bí thư đoàn cấp cơ sở, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; chuyên viên cơ quan chuyên trách đoàn cấp huyện; chuyên viên các ban Đảng, phòng chuyên môn cấp huyện. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1.

d) Đối tượng quy hoạch chức danh Phó Bí thư: Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện, Bí thư đoàn cấp cơ sở, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; chuyên viên cơ quan chuyên trách đoàn cấp huyện; chuyên viên các ban Đảng, phòng chuyên môn cấp huyện.

2.3. Cán bộ đoàn cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn): Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 35 tuổi; tiếp tục quy hoạch lần đầu không quá 37 tuổi. Đối với vùng đặc biệt khó khăn, biên giới hải đảo độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 37 tuổi; tiếp tục quy hoạch không quá 39 tuổi.

- *Đối tượng quy hoạch cán bộ đoàn cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn):* Phó Bí thư đoàn cấp cơ sở, Ủy viên Ban Thường vụ đoàn cấp cơ sở, Bí thư chi đoàn.

- Tuổi quy hoạch lần đầu nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 5/1987 trở lại đây, đối với vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo là sinh từ tháng 5/1985 trở lại đây; nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 5/1992 trở lại đây, đối với vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo là sinh từ tháng 5/1990 trở lại đây.

2.4. Cán bộ đoàn trong trường học, cơ quan, doanh nghiệp.

a) Cán bộ đoàn trong trường học đối với cán bộ, giáo viên: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 37 tuổi, tiếp tục quy hoạch không quá 39 tuổi.

b) Cán bộ đoàn trong cơ quan: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 35 tuổi, tiếp tục quy hoạch không quá 37 tuổi.

c) Cán bộ đoàn trong doanh nghiệp: Độ tuổi quy hoạch lần đầu không quá 40 tuổi, tiếp tục quy hoạch không quá 42 tuổi.

d) Tuổi quy hoạch cụ thể

- *Đoàn trong trường học đối với cán bộ, giáo viên:* Tuổi quy hoạch lần đầu nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 8/1985 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp huyện, sinh từ tháng 5/1985 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp cơ sở; nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 8/1990 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp huyện, sinh từ tháng 5/1990 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp cơ sở.

- *Đoàn trong Cơ quan:* Tuổi quy hoạch lần đầu nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 8/1987 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp huyện, từ tháng 5/1987 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp cơ sở; nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 8/1992 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp huyện, từ tháng 5/1992 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp cơ sở.

- *Đoàn trong Doanh nghiệp:* Tuổi quy hoạch lần đầu nhiệm kỳ 2022 - 2027 là sinh từ tháng 8/1982 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp huyện, từ tháng 5/1982 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp cơ sở; nhiệm kỳ 2027 - 2032 là sinh từ tháng 8/1987 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp huyện, từ tháng 5/1987 trở lại đây đối với đơn vị tương đương cấp cơ sở.

3. Phương pháp, thời điểm, hệ số, số lượng, hiệu lực quy hoạch

- Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội của Đoàn. Đối với xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2027 – 2032 thực hiện vào năm 2024.

Hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp trong quý I và báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch trong quý II, chậm nhất tháng 6; trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm phải báo cáo ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch.

- Hệ số quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đoàn các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý: Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 3 cán bộ. Một cán bộ quy hoạch không quá 3 chức danh ở cùng một cấp có thẩm quyền quản lý, quyết định.

- Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức

danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch. Đối với cán bộ đã từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Đoàn thì cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

4. Quy trình quy hoạch

4.1. Quy trình Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ¹.

Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

- Nội dung: Căn cứ quy định, hướng dẫn, kế hoạch của cấp uỷ có thẩm quyền quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị và của Trung ương Đoàn về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, Ban Thường vụ đoàn các cấp thực hiện các công việc sau và báo cáo cấp uỷ quản lý về:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch chức danh của Đoàn theo cấp có thẩm quyền quy định.

(2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch chức danh của Đoàn.

- Thành phần: Ban Thường vụ của Đoàn.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Đoàn (lần 1)

- Trên cơ sở kết quả báo cáo, ý kiến của cấp uỷ quản lý Ban Thường vụ Đoàn thảo luận, phân tích và thông qua:

+ Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch chức danh của Đoàn.

+ Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.

¹ Nguồn nhân sự tại chỗ là các chức danh trong đoàn quy định cụ thể theo đối tượng 01, đối tượng 02 tại hướng dẫn này. Nguồn ngoài tổ chức đoàn là nhân sự không giữ chức vụ đoàn hoặc chức danh đoàn kiêm nhiệm, không có hệ số phụ cấp chức vụ đoàn, việc xem xét phải dựa trên chức danh công việc, vị trí việc làm và thẩm quyền quản lý cán bộ.

Ví dụ 1 về nhân sự là nguồn tại chỗ: Trường hợp nhân sự là công chức chuyên môn của Huyện được bầu làm Phó Bí thư kiêm nhiệm cấp huyện, khi được giới thiệu quy hoạch Bí thư huyện đó được tính là nhân sự tại chỗ. Trường hợp này chức danh Phó Bí thư kiêm nhiệm là chức danh của đoàn thuộc đối tượng 01 của chức danh Bí thư huyện đoàn.

Ví dụ 2 về nhân sự không là nguồn tại chỗ: Trường hợp một đồng chí là Phó Chánh Văn phòng sở (hệ số 0.3) kiêm Bí thư Chi đoàn sở được xem xét giới thiệu quy hoạch chức danh Bí thư đoàn cấp tỉnh. Trong trường hợp này, đồng chí này xem xét là nguồn ngoài tổ chức đoàn vì chức danh Bí thư Chi đoàn sở là chức danh kiêm nhiệm, trong khi chức vụ Phó Chánh Văn phòng sở (hệ số 0.3) là chức danh khối chính quyền, là vị trí việc làm chính của nhân sự.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt của Đoàn

- Nội dung: lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).
- Thành phần: Ban Chấp hành Đoàn; Bí thư, Phó Bí thư các đơn vị trực thuộc; Trưởng, phó các đơn vị tham mưu trực thuộc và Bí thư cấp uỷ, Trưởng các đoàn thể tại cơ quan, đơn vị đoàn (nếu có).
- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau. *Kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự quy hoạch không công bố tại Hội nghị.*

Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đoàn

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).
- Thành phần: Ban Chấp hành Đoàn.
- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau. *Kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự quy hoạch không công bố tại Hội nghị.*

Bước 5: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Đoàn (lần 2)

- Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, Ban Thường vụ Đoàn tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.
- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.
- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. *Kết quả kiểm phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch được công bố tại Hội nghị.*

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Sau khi có kết quả giới thiệu quy hoạch, Ban Thường vụ Đoàn báo cáo, trình cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

4.2. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nguồn nhân sự ở nơi khác.

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm, quy định, kế hoạch của cấp có thẩm quyền, tập thể lãnh đạo của Đoàn thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

4.2.1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Bước 1: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Đoàn (lần 1)

- Nội dung: Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch. *Kết quả biểu quyết được công bố tại Hội nghị.*

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của Đoàn

- Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Ban Chấp hành Đoàn; Bí thư, Phó Bí thư các đơn vị trực thuộc; Trưởng, phó các đơn vị tham mưu trực thuộc và Bí thư cấp uỷ, Trưởng các đoàn thể tại cơ quan, đơn vị đoàn (nếu có).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau. *Kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự bổ sung quy hoạch không công bố tại Hội nghị.*

Bước 3: Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đoàn

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Ban Chấp hành Đoàn.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau. *Kết quả kiểm phiếu giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch không công bố tại Hội nghị.*

Bước 4: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Đoàn (lần 2).

- Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, Ban Thường vụ Đoàn tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. *Kết quả kiểm phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch được công bố tại Hội nghị.*

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Sau khi có kết quả giới thiệu quy hoạch, Ban Thường vụ Đoàn báo cáo, trình cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

4.2.2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

- Nội dung: căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, Ban Thường vụ Đoàn thực hiện các công việc sau:

+ Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà tổ chức Đoàn hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác.

+ Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ tổ chức Đoàn.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Đoàn (lần 1).

- Nội dung: Trên cơ sở thẩm định, đánh giá, Ban Thường vụ Đoàn thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu bổ sung quy hoạch phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau. *Kết quả kiểm phiếu giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch được công bố tại Hội nghị.*

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

- Đại diện Ban Thường vụ Đoàn gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch.

- Đồng thời, Ban Thường vụ Đoàn có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

- Nội dung: căn cứ nguyện vọng của nhân sự, ý kiến của lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, Ban Thường vụ Đoàn tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đoàn.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. *Kết quả kiểm phiếu giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch được công bố tại Hội nghị.*

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Sau khi có kết quả giới thiệu quy hoạch, Ban Thường vụ Đoàn báo cáo, trình cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Đoàn

- Giao Ban Tổ chức Trung ương Đoàn làm thường trực và phối hợp với các ban, văn phòng Trung ương Đoàn phụ trách cụm hoạt động theo dõi, hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc.

- Giao Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn tham mưu nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề đánh giá kết quả công tác quy hoạch cán bộ của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc hằng năm.

- Kết quả công tác quy hoạch cán bộ là nội dung đánh giá trong Bộ tiêu chí công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

Căn cứ hướng dẫn này, triển khai thực hiện và hướng dẫn cơ sở trực thuộc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ phù hợp với quy định cụ thể của địa phương, đơn vị và tổ chức đoàn ở các khối, lĩnh vực. Tuỳ theo quy định của cấp có thẩm quyền và điều kiện cụ thể, khuyến khích thực hiện công tác quy hoạch đối với cán bộ đoàn kiêm nhiệm, cán bộ đoàn không hưởng phụ cấp chức vụ đoàn trong khối cơ quan hành chính sự nghiệp, trường học, doanh nghiệp.

Ban Bí thư Trung ương Đoàn đề nghị Ban Thường vụ các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn (qua Ban Tổ chức Trung ương Đoàn, địa chỉ: 62 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội, i-Office hoặc email: btctrunguongdoan@gmail.com) **trước ngày 30/11** hằng năm.

TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp, Văn phòng TW Đảng;
- Vụ V, Ban Tổ chức TW;
- Vụ III, Ủy ban Kiểm tra TW;
- Vụ Đoàn thể Nhân dân, Ban Dân vận TW;
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Văn phòng và các Ban TW Đoàn;
- Lưu BTC, VP.

Nguyễn Tường Lâm